

Số: /BC-STP

Lâm Đồng, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 3699/SNV-TĐKT ngày 22/12/2025 về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (*nhận đủ hồ sơ thẩm định ngày 23/12/2025*).

Trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ, căn cứ các quy định pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (*gọi tắt là dự thảo Quyết định*) như sau:

1. Sự cần thiết ban hành văn bản; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng văn bản

1.1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Căn cứ các quy định tại khoản 4 và khoản 6 Điều 24, khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 30, khoản 2 Điều 31, khoản 6 Điều 74, khoản 2 Điều 75, khoản 6 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; khoản 2 Điều 11 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “thôn, tổ dân phố văn hóa”, “xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; khoản 2 Điều 6 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi

đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Bên cạnh đó, thực hiện văn bản số 1275/UBND-NC ngày 06/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thống nhất chủ trương xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Việc Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định là có cơ sở.

1.2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản

Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định phù hợp với nội dung, phạm vi Ủy ban nhân dân tỉnh được giao quy định tại khoản 4 và khoản 6 Điều 24, khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 30, khoản 2 Điều 31, khoản 6 Điều 74, khoản 2 Điều 75, khoản 6 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; khoản 2 Điều 11 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP; khoản 2 Điều 6 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng

Nội dung của dự thảo Quyết định phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

3.1. Thẩm quyền ban hành

Thẩm quyền ban hành dự thảo Quyết định phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh được giao quy định tại khoản 4 và khoản 6 Điều 24, khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 30, khoản 2 Điều 31, khoản 6 Điều 74, khoản 2 Điều 75, khoản 6 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 (sau đây gọi tắt là Luật); khoản 2 Điều 11 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP; khoản 2 Điều 6 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

3.2. Nội dung dự thảo

3.2.1. Đối với dự thảo Quyết định

Về hiệu lực của văn bản:

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đảm bảo thời điểm có hiệu lực của dự thảo phù hợp với khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng phân cấp cho UBND tỉnh thực hiện sẽ hết hiệu lực kể từ ngày 01/3/2027 (trừ các trường hợp tại khoản 1 Điều 60 Nghị định 152/2025/NĐ-CP). Vì vậy đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định thời hạn có hiệu lực của các quy định tại dự thảo theo nhiệm vụ được phân cấp cho phù hợp thời hạn có hiệu lực của Nghị định số 152/2025/NĐ-CP; hoặc sau khi Quyết định được ban hành, đề nghị cơ quan chuyên môn lưu ý rà soát quy định này theo thời hạn có hiệu lực của Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

3.2.2. Đối với dự thảo Quy định

a) Theo nhiệm vụ được giao tại Điều 24, Điều 26, Điều 27, UBND tỉnh có thẩm quyền quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”, “Tập thể lao động xuất sắc” theo khung tiêu chuẩn được quy định tại Luật. Tuy nhiên, việc quy định ngoài các tiêu chuẩn theo Luật, các tổ chức, cá nhân phải đạt thêm các tiêu chuẩn cụ thể tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 (thể hiện qua cụm từ “và đạt các tiêu chuẩn”) là chưa phù hợp và chưa thực hiện nhiệm vụ chi tiết, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn.

Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, biên tập lại quy định về tiêu chuẩn xét tặng tại các Điều này cho đảm bảo.

b) Điều 3

- Khoản 1 Điều 3: Đề nghị quy định rõ “vượt mức” tại quy định này là về tiến độ hay về số lượng. Trường hợp là “vượt mức” về số lượng thì đề nghị xem xét về tính khả thi của quy định khi áp dụng trong thực tế.

- Tại khoản 2 Điều 3: Đề nghị rà soát để đảm bảo tiêu chuẩn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ, công việc trở lên” tại điểm a khoản 2 Điều 3 dự thảo không trùng lặp tiêu chuẩn “Lao động, sản xuất có hiệu quả” tại điểm a khoản 3 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

- Tại khoản 3 Điều 3:

+ Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại quy định liên quan, đối chiếu quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 15/2025/TT-BNV (*quy định về việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể*) để xem xét việc xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho nông dân tại dự thảo có cần theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 15/2025/TT-BNV hay không và có giải trình cho đảm bảo.

+ Đề nghị rà soát nội dung “Tích cực đóng góp trong hoạt động xã hội trên địa bàn” cho đảm bảo phù hợp quy định “tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội” tại điểm a khoản 3 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng năm

2022 (vì tham gia hoạt động xã hội có thể qua các hình thức gây quỹ, trực tiếp tham gia các hoạt động,... không chỉ qua hình thức đóng góp).

c) Khoản 2 Điều 4: Tại đoạn đầu khoản này, đề nghị rà soát lại cụm từ “thường xuyên” cho đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

d) Điều 10

- Điểm a khoản 1: Đề nghị rà soát sự cần thiết quy định nội dung “và có văn bản chỉ đạo của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung liên quan đến công tác khen thưởng” vì quy định “Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động” tại điểm a khoản 1 Điều 74 Luật đã bao hàm nội dung trên.

- Điểm b khoản 1: Tiêu chuẩn tại điểm b khoản 1 Điều 74 Luật là tiêu chuẩn bắt buộc tuân thủ khi xét tặng, việc quy định nội dung “hoặc” như dự thảo dẫn tới trường hợp không áp dụng tiêu chuẩn tại điểm b khoản 1 Điều 74 Luật khi xét tặng Bằng khen. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, biên tập lại quy định về tiêu chuẩn xét tặng tại Điều này cho đảm bảo.

- Khoản 2: Đề nghị không quy định nội dung “đảm bảo một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật số 06/2022/QH15” vì việc viện dẫn áp dụng “khoản 1 Điều này” đã bao gồm quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật.

- Tại khoản 6, khoản 7 Điều 10: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại về cơ sở pháp lý giao thẩm quyền cho địa phương quy định các nội dung tại khoản 6, khoản 7 Điều 10 dự thảo Quy định để Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định vì qua đối chiếu quy định có liên quan tại Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 về Bằng khen không có quy định.

Ngoài ra, quy định tại điểm a và e khoản 7 không đảm bảo phù hợp nguyên tắc thi đua, khen thưởng tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

đ) Điều 11

- Đề nghị xem xét lại từ “khác” trong **nội dung** “cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác” trong Điều 11 vì có thể dẫn tới nhiều cách hiểu khác nhau.

- Các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 của Điều 11 là các tiêu chuẩn để xét Giấy khen cho cá nhân. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 thì các tiêu chuẩn trên cũng là tiêu chuẩn xét Giấy khen cho tập thể. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại tính hợp lý trong việc quy định cùng một tiêu chuẩn khi xét khen thưởng cho hai đối tượng tập thể và cá nhân.

Tương tự, đề nghị xem xét lại quy định áp dụng tiêu chuẩn tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 của Điều 11 để xét Giấy khen cho hộ gia đình vì các tiêu chuẩn trên liên quan đến phạm vi quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.

e) Điều 16:

Đối chiếu quy định về tiêu chuẩn tặng Bằng khen tại Điều 74 Luật, Điều 10 dự thảo và quy định về hồ sơ đề nghị xét khen thưởng tại khoản 2 Điều 84 Luật, Sở Tư pháp nhận thấy đối với việc xét tặng Bằng khen thành tích công trạng hàng năm và theo phòng trào thi đua, chuyên đề do “Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật” thì phải có Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với việc “đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ”.

Tại dự thảo chỉ quy định Giấy chứng nhận hoặc xác nhận đối với khen thưởng đột xuất. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát để quy định cho đầy đủ hoặc giải trình lý do không quy định thành phần Giấy chứng nhận hoặc xác nhận trong hồ sơ xét tặng Bằng khen thành tích công trạng hàng năm và theo phòng trào thi đua, chuyên đề.

Tương tự, đề nghị rà soát lại quy định về thành phần hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen tại khoản 2 Điều 20 cho đầy đủ.

g) Điểm d khoản 2 Điều 17: Đề nghị điều chỉnh nội dung “Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ” thành “Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ” cho phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 84 Luật.

h) Điều 19

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại, nếu thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” gồm 2 lần họp bình xét (ở thôn, tổ dân phố và họp của Hội đồng thi đua – khen thưởng) thì nghiên cứu quy định thành phần hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp xã cho đầy đủ.

i) Điều 21, Điều 22: Đề nghị phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh để xác định các nội dung này có chứa thủ tục hành chính hay không. Trường hợp có thủ tục hành chính, đề nghị thực hiện kiểm soát, đánh giá thủ tục hành chính theo quy định.

k) Khoản 1 Điều 30: Đề nghị biên tập nội dung “thực hiện Quy định này phù hợp thực tiễn” tại khoản này cho rõ ràng, chặt chẽ.

4. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Cơ quan chủ trì soạn thảo có dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Quyết định tại dự thảo Tờ trình.

5. Về trình tự, thủ tục, ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

5.1. Về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản:

Dự thảo Quyết định được xây dựng tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

5.2. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản:

Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày được sử dụng tại dự thảo cơ bản đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Bên cạnh đó, đề nghị nghiên cứu các ý kiến sau để hoàn thiện dự thảo:

a) Tại dự thảo Quyết định:

- Đề nghị sắp xếp các Nghị định tại phần căn cứ pháp lý theo trình tự thời gian ban hành.

- Đề nghị trình bày căn cứ thứ hai như sau:

“Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15”;

- Đề nghị viện dẫn chính xác tên gọi của Thông tư số 15/2025/TT-BNV tại phần căn cứ pháp lý; đề nghị bỏ cụm từ “và quy định thay thế” tại tên Điều 2 dự thảo Quyết định vì không cần thiết và in đậm đối với tên các Điều.

b) Tại dự thảo Quy định:

- Đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ “tặng hoặc truy tặng” trong dự thảo.

- Đề nghị rà soát và sử dụng thống nhất cụm từ “cụm, khối thi đua” hay “Cụm, Khối thi đua”, cụm từ “tặng hoặc truy tặng” thay cho “tặng (truy tặng)” và “xét tặng (truy tặng)”;

- Đề nghị không dùng các ký hiệu khác như dấu (-) để thể hiện các ý trong các điểm (như tại Điều 10, Điều 16,...); không trình bày nội dung dự thảo bằng chữ in nghiêng (như tại Điều 3, Điều 10,...).

- Tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 dự thảo: Tiêu chuẩn cụ thể xét tặng danh hiệu “xã, phường, đặc khu tiêu biểu”, “thôn, tổ dân phố văn hóa”, “gia đình văn hóa” đã được quy định tại các Phụ lục I, II, III kèm dự thảo. Đề nghị rà soát, không quy định nội dung “tại khoản 1 Điều 29 Luật số 06/2022/QH15”, “tại khoản 1 Điều 30 Luật số 06/2022/QH15”, “tại khoản 1 Điều 31 Luật số 06/2022/QH15” vì không cần thiết.

- Tại khoản 2 và khoản 4 Điều 10: đề nghị bổ sung từ “và” sau từ “Nhà nước”.

6. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo này, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp thu, giải trình cụ thể và hoàn thiện dự thảo. Sau đó, dự thảo đủ điều kiện trình cấp có thẩm quyền. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Báo cáo thẩm định đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, gửi Sở Nội vụ nghiên cứu, thực hiện theo đúng quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Giám đốc;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Tín Hòa